TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 178/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Kim P**, sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Việt T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Việt T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Bảo N, sinh ngày 27/4/2017 và Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 22/02/2021 cho chị Trần Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Việt T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Việt T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Trần Thị Kim P có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* chị P đã nộp theo biên lai thu số 0005542 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 225.000đ *(Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* hoàn trả lại cho chị Trần Thị Kim P.

Anh Nguyễn Việt T có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 13/6/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An